

Quận 11, ngày 01 tháng 4 năm 2022

### THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

#### I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá Hợp danh Nam Giang, địa chỉ: 21 Phan Kế Bính, Phường Đa Kao Quận 1 TP.HCM.
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 99
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ (nếu có):

#### II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	Công ty ĐGHD Đông Nam	Công ty ĐGHD Vạn Thành An	Công ty ĐGHD Nam Giang	Công ty ĐGHD Á Châu	Công ty ĐGHD Trực tuyến Toàn Cầu
	<b>TỔNG (I+II+III+IV)</b>		<b>99</b>	<b>99</b>	<b>99</b>	<b>98</b>	<b>82,5</b>
I	Năng lực pháp lý						
1	Có tên trong danh sách các t/chức ĐGTS do Bộ Tư pháp công bố		5	5	5	5	5
2	Phương án ĐG khả thi, hiệu quả						
		Đúng với quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan và hiệu quả (thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc do đơn vị thực hiện)	3	3	3	3	3
		Đảm bảo an toàn, an ninh trật tự cho cuộc đấu giá	2	2	2	2	2
		Có phương án bảo mật thông tin, chống thông đồng đim giá	1	1	1	1	1

		Xác định rõ phương thức thu, nộp và trả tiền đặt trước, tiền lãi phát sinh từ tiền đặt trước	1	1	1	1	1
		Đề xuất thêm các hình thức, địa điểm thông báo, niêm yết ngoài hình thức, địa điểm theo quy định pháp luật hoặc có cách thức khác tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá (thông qua các ứng dụng CNTT, các kênh quảng cáo online)	1	1	1	1	1
		Có giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh khi tổ chức cuộc ĐG	1	1	1	1	1
		Có phương án giải trình kết quả BĐG, phối hợp với cơ quan THADS trong việc giải quyết KN, thắc mắc liên quan đến kết quả BĐGTS	1	1	1	1	1
<b>II</b>	<b>Năng lực kinh nghiệm</b>						
<b>1</b>	<b>Kết quả đấu giá thành công</b>						
<b>1,1</b>	Đã từng t/chức ĐG cùng loại tài sản thành công có mức chênh lệch giá khởi điểm so với giá trúng đấu giá ( <i>Tổ chức đấu giá phải cung cấp HD dịch vụ ĐG, báo cáo KQ đấu giá, BB thanh lý hợp đồng</i> )	<b>Giá trị chênh lệch từ 20% trở lên /01 hợp đồng</b>	10	10	10	10	10
		Giá trị chênh lệch từ 15% đến dưới 20% /01 hợp đồng					
		Giá trị chênh lệch từ 10% đến dưới 15% /01 hợp đồng					
		Giá trị chênh lệch từ 5% đến dưới 10% /01 hợp đồng					
		Giá trị chênh lệch dưới 5% /01 hợp đồng	10	10	10	10	10
<b>1,2</b>	Số lượng hồ sơ đã ĐG tài sản thành công	<b>Trên 30 hồ sơ</b>					
		Từ 20 HS đến 30 HS					
		Dưới 20HS	5	5	5	5	5
<b>1,3</b>	Đã thực hiện ĐG nhiều loại tài sản thuộc sở hữu nhà nước như tài sản công, tài sản thanh lý, tài sản quyền sử dụng đất được nhà nước giao, tài sản là dự án, ... trong vòng 12 tháng	<b>Từ 05 loại tài sản trở lên</b>					
		Từ 02 đến 05 loại tài sản có 01 loại tài sản					

	tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký							
1,4	Số lượng hồ sơ ĐG bị hủy do vi phạm (0HS)	Trên 10 hồ sơ						
		Từ 05HS đến 10 HS						
		Dưới 05HS						
<b>2</b>	<b>Quy mô tổ chức hoạt động đảm bảo thực hiện công việc</b>							
<b>2,1</b>	<b>Tổ chức đấu giá tài sản</b>							
<b>a</b>	Đã hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản ( <i>Giấy ĐK hoạt động, QĐ thành lập</i> )	Từ 04 năm trở lên	4	4	4	4	4	
		Từ 02-03 năm						
		Dưới 02 năm						
<b>b</b>	Đã từng ký HĐĐG cùng loại tài sản trên địa bàn tỉnh	Từ 20 HĐ trở lên	4	4	4	4		
		Từ 10-20HS					3	
		Dưới 10HS						
<b>2,2</b>	<b>Đấu giá viên</b>							
<b>a</b>	Số lượng ĐGV có kinh nghiệm, đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định của Luật ĐGTS ( <i>thẻ ĐGV hoặc giấy xác nhận của STP trong trường hợp ĐGV cấp đổi thẻ</i> )	Từ 08 ĐGV trở lên						
		Từ 04 đến 07 ĐGV	2	2	2		2	
		Dưới 04 ĐGV				1		
<b>b</b>	ĐGV là người có kinh nghiệm hành nghề đấu giá (tính từ ngày được cấp thẻ ĐGV và điều hành cuộc ĐG đầu tiên)	Từ 04 năm trở lên	3	3	3	3	3	
		Từ 01 năm đến dưới 04 năm						
		Dưới 01 năm						
<b>2,3</b>	<b>Nhân viên nghiệp vụ</b>							
<b>a</b>	Số lượng nhân viên nghiệp vụ ( <i>HĐ lao động và sổ BHXH hoặc xác nhận của CQ có thẩm quyền để chứng minh</i> )	Có 05 đến 07 n/viên nghiệp vụ	2	2	2	2	2	
		Từ 02 đến 04 n/viên nghiệp vụ						
		Có 01 nhân viên nghiệp vụ						
<b>b</b>	Nhân viên nghiệp vụ đã làm việc trong các t/chức đấu giá	Từ 02 năm trở lên	2	2	2	2	2	
		Dưới 02 năm						
<b>c</b>	Nhân viên nghiệp vụ đã tham	Từ 03 n/viên nghiệp vụ trở lên	2	2	2	2	2	

	giá khóa đào tạo nghề đấu giá	Dưới 03 n/viên nghiệp vụ						
3	Có áp dụng hình thức đấu giá trực tuyến: thuê phần mềm ĐGTT		5	5	5	5		
4	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá							
	<i>(HD, hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh các ĐK về CSVC, trang thiết bị cần thiết cho việc ĐG)</i>	Có phòng tiếp nhận HS đăng ký tham gia đấu giá và được bố trí vị trí thuận tiện đảm bảo cho việc đăng ký đối với từng loại tài sản; lắp đặt hệ thống camera giám sát công khai, minh bạch trong quá trình tiếp nhận HS tổ chức đấu giá tài sản	2	2	2	2	2	2
		Trang bị: máy in, máy tính, máy chiếu. Máy photocopy, thùng đựng phiếu trả giá đảm bảo chắc chắn, an toàn, bảo mật và các phương tiện khác đảm bảo cho việc ĐGTS	2	2	2	2	2	2
		Có lắp đặt hệ thống phòng, chống cháy nổ tại nơi tổ chức cuộc ĐG	0,5	0,5	0,5	0,5		
		Có trang thông tin điện tử hoạt động	2	2	2	2	2	2
		Địa chỉ trụ sở cụ thể, rõ ràng	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5
		Hội trường thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của tổ chức ĐG đảm bảo đủ điều kiện cho cuộc ĐG	2	2	2	2	2	2
		Hội trường thuê đủ điều kiện tổ chức cuộc ĐG	1	1	1	1	1	1
		Không có hoặc hội trường không đảm bảo cho cuộc ĐG						
<b>III</b>	<b>Năng lực tài chính</b>							
1	Có biểu phí dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty		5	5	5	5	5	5
2	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp theo quy định của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính	<b>Giảm từ 20% trở lên phần cố định của khung thù lao</b>	10	10	10	10	10	10
		Dưới 20% phần cố định của khung thù lao						
		Bằng mức tối đa khung thù lao						

IV	Tiêu chí khác: DN mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của DN; điều kiện đặc thù của địa phương, của tài sản ...	10	10	10	10	
	Tổng điểm	99	99	99	98	82,5


**CHẤP HÀNH VIÊN**  
  
**Vũ Thị Ôn**

